BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2013

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH
- Tên gọi viết tắt bằng tiếng việt: Công ty Chứng khoán Bảo Minh
- Tên giao dịch viết tắt bằng tiếng anh: BAO MINH SECURITIES COMPANY
- Tên viết tắt: BMSC
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 198 Phan Xích Long, P. 2, Quận Phú Nhuận, TP. HCM
- Điện thoại: 08. 7306 8686 Fax: 08. 3517 0634
- Email: info@bmsc.com.vn
- Website: www.bmsc.com.vn
- Giấy phép thành lập và hoạt động số 90/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/04/2008.
- Ngành nghề được cấp phép:
  + Môi giới chứng khoán
  + Tự doanh chứng khoán
  + Lưu ký chứng khoán
  + Tư vấn đầu tư chứng khoán
  + Bảo lãnh phát hành chứng khoán
- Mã số thuế: 0102727651
- Vốn điều lệ (tính đến ngày 31/12/2013): **300.000.000.000 đồng** (Ba trăm tỷ đồng chẵn)

1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (BMSC) – Thành viên của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Minh, được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp giấy phép thành lập và hoạt động số 90/UBCK-GP ngày 21/04/2008 với vốn điều lệ 300 tỷ đồng. Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam hội nhập toàn diện trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt thị trường tài chính, một trong những lĩnh vực đóng vai trò quan trọng nhất của tiến trình hội nhập.BMSC ra đời góp một vị trí cho bức tranh tổng quát trên.

Ngày 31/12/2010: Thực hiện chủ trương của HĐQT về định hướng phát triển lâu dài và toàn diện, Công ty đã chuyển trụ sở chính từ Hà Nội vào Thành phố Hồ Chí Minh.

Được sáng lập và điều hành bởi những chuyên gia dày dạn kinh nghiệm, BMSC đã và đang tạo lập được uy tín và vị thế của mình trên thị trường chứng khoán Việt Nam. BMSC hi vọng mang lại nhiều lợi ích hơn cho cổ đông, khách hàng và đang hướng tầm nhìn chiến lược dài hạn đến mô hình ngân hàng đầu tư hiện đại và năng động.

Thông qua tiềm lực tài chính dồi dào, cơ sở vật chất khang trang, hệ thống công nghệ hiện đại, đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp và được đào tạo trong và ngoài nước, chúng tôi cam kết mang lại những lợi ích thiết thực cho khách hàng và trở thành người bạn đồng hành đáng tin cậy cho sự thành công của khách hàng đúng như phương châm của BMSC ***"Công nghệ hiện đại, tài chính vững bền"***

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

A. Ngành nghề kinh doanh

Bên cạnh việc được thực hiện tất cả các dịch vụ về Chứng khoán do UBCK Nhà nước quy định, BMSC còn hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng chiến lược huy động vốn, xây dựng cấu trúc vốn tối ưu dựa trên các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn, xác định và lựa chọn các công cụ tài chính hiệu quả, nhằm tối thiểu hóa rủi ro cho cổ đông và tối đa hóa khả năng thành công trên thị trường. Những giải pháp tài chính còn đảm bảo cho các doanh nghiệp có thể linh hoạt thực hiện chiến lược tăng trưởng phù hợp với mức độ rủi ro tài chính của Công ty.

BMSC sẽ đảm nhận vai trò là một đối tác tin cậy, cung cấp kế hoạch tài chính và dịch vụ tư vấn dưới đây:

3.1. Tư vấn phát hành Cổ phiếu:

BMSC giúp khách hàng huy động vốn qua hình thức phát hành cổ phiếu theo từng đặc thù của mỗi doanh nghiệp và phù hợp với nhu cầu của khách hàng.

Căn cứ vào nhu cầu, khả năng tài chính và định hướng phát triển của doanh nghiệp, BMSC sẽ đưa ra các giải pháp phù hợp nhằm đạt được kết quả tối ưu. Các hình thức chào bán chứng khoán phổ biến hiện nay bao gồm: Chào bán chứng khoán riêng lẻ và chào bán chứng khoán ra công chúng. Thông qua dịch vụ này, BMSC cũng góp phần hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tìm kiếm đối tác chiến lược cũng như các nhà đầu tư lớn.

3.2. Tư vấn niêm yết cổ phiếu

Với những lợi ích đem lại khi tham gia niêm yết cổ phiếu trên TTCK, doanh nghiệp có thể huy động vốn một cách nhanh chóng, thuận tiện, dễ dàng từ việc phát hành cổ phiếu dựa trên tính thanh khoản cao và uy tín của doanh nghiệp được niêm yết trên thị trường. Huy động theo cách này, doanh nghiệp không phải thanh toán lãi vay cũng như phải trả vốn gốc giống như việc vay nợ, từ đó sẽ rất chủ động trong việc sử dụng nguồn vốn huy động được cho mục tiêu và chiến lược dài hạn của mình. Đây được coi là yếu tố quan trọng nhất khi quyết định niêm yết trên TTCK.

3.3. Dịch vụ thị trường trái phiếu

Trái phiếu là một công cụ tài chính đã áp dụng phổ biến ở các nước có nền kinh tế phát triển. Thị trường trái phiếu ở Việt Nam đang ở giai đoạn đầu và được sự quan tam bởi các nhà quản trị doanh nghiệp. Doanh nghiệp phát hành trái phiếu nhằm đáp ứng cụ thể nhu cầu về vốn đầu tư thay đổi cấu trúc vốn từ sự phụ thuộc vào các đối tác truyền thống chuyển sang kêu gọi vốn từ các nhà đầu tư công chúng. Dịch vụ trên bao gồm:

- Phát hành trái phiếu
- Niêm yết trái phiếu

Bên cạnh đó BMSC cũng tham gia mua trái phiếu, giới thiệu đối tác trong và ngoài nước mua trái phiếu cho doanh nghiệp mà BMSC tư vấn.

3.4. Dịch vụ tư vấn cổ phần hóa

Cổ phần hóa doanh nghiệp là một đòn bẩy giúp doanh nghiệp thực hiện thay đổi cấu trúc vốn, tăng cường sức mạnh tài chính và thay đổi cơ chế quản lý để doanh nghiệp phát huy được thế mạnh, vượt qua thách thức và khẳng định được vị thế, uy tín của doanh nghiệp trên thương trường. Dịch vụ trên bao gồm:

Xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa:

Sau khi lập được bộ hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp, BMSC sẽ phối hợp cùng doanh nghiệp tiến hành trình bày kết quả xác định giá trị doanh nghiệp trước ban chỉ đạo cổ phần hóa.

Xây dựng phương án cổ phần hóa:

Phương án cổ phần hóa thể hiện mục tiêu xây dựng một mô hình công ty hoàn toàn mới, nhằm phát huy cao nhất năng lực của công ty, tối ưu hóa lợi nhuận cho cổ đông và thực hiện thành công chiến lược phát triển dài hạn.

Tư vấn tổ chức bán đấu giá cổ phần:

Sau khi phương án cổ phần hóa doanh nghiệp đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, BMSC sẽ tiến hành tư vấn cho doanh nghiệp về việc tổ chức bán đấu giá cổ phần ra bên ngoài.

Tư vấn tổ chức Đại hội cổ đông lần đầu thành lập Công ty cổ phần

Đại hội cổ đông thành lập Công ty Cổ phần là cơ sở quan trọng để doanh nghiệp hoàn tất quá trình cổ phần hóa.

3.5. Bảo lãnh phát hành

Bảo lãnh phát hành chứng khoán là việc tổ chức bảo lãnh phát hành cam kết với tổ chức phát hành thực hiện các thủ tục trước khi chào bán chứng khoán, nhận mua một phần hay toàn bộ chứng khoán của tổ chức phát hành để bán lại hoặc mua số chứng khoán còn lại chưa được phân phối hết của tổ chức phát hành hoặc hỗ trợ tổ chức phát hành trong việc phân phối chứng khoán ra công chúng.

Dịch vụ bảo lãnh phát hành là hoạt động cao cấp và rủi ro nhất của các công ty chứng khoán. Dịch vụ này đòi hỏi các công ty chứng khoán phải có đầy đủ chức năng thực hiện và có uy tín trên thị trường.

BMSC là công ty chứng khoán có đội ngũ chuyên gia tư vấn giàu kinh nghiệm đã từng tham gia thực hiện bảo lãnh phát hành cho nhiều công ty niêm yết và chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán. Bên cạnh đó, với năng lực tài chính vững mạnh và mạng lưới khách hàng rộng lớn trong và ngoài nước bao gồm các đối tác chiến lược, các tổ chức tài chính, các ngân hàng thương mại, các quỹ đầu tư và các nhà đầu tư có tiềm năng. Với tất cả các ưu thế đó, BMSC hoàn toàn tin tưởng vào khả năng thành công và hiệu quả cao nhất.

Bảo lãnh phát hành gồm các dịch vụ cụ thể sau:

3.5.1. Bảo lãnh phát hành cổ phiếu

BMSC trợ giúp doanh nghiệp thực hiện các thủ tục trước khi chào bán cổ phiếu, tổ chức việc phân phối cổ phiếu và ký hợp đồng bảo lãnh phát hành, giúp bình ổn giá cổ phiếu trong giai đoạn đầu sau khi phát hành.

3.5.2. Bảo lãnh phát hành trái phiếu

BMSC trợ giúp doanh nghiệp thực hiện các thủ tục trước khi chào bán trái phiếu, tổ chức việc phân phối trái phiếu và ký hợp đồng bảo lãnh phát hành, giúp bình ổn giá trái phiếu trong giai đoạn đầu sau khi phát hành.

3.6. Mua bán và Sáp nhập (M&A)

Giải pháp tài chính như mua bán, sáp nhập doanh nghiệp (M&A) là các công cụ tài chính đã được áp dụng phổ biến ở hầu khắp các nước có nền kinh tế phát triển. Ở Việt Nam, hoạt động mua bán và sáp nhập hiện nay là một giải pháp hữu hiệu đã được nhiều doanh nghiệp quan tâm thực sự.

Doanh nghiệp thực hiện M&A nhằm cơ cấu lại doanh nghiệp, cơ cấu lại vốn phục vụ cho nhu cầu đầu tư phát triển ngày càng cao của doanh nghiệp, đầu tư cho chiến lược kinh doanh mới và thay đổi cấu trúc vốn từ sự phụ thuộc vốn vào các đối tác truyền thống chuyển sang hình thức mua bán vốn, mua bán lại doanh nghiệp.

BMSC sẽ có các chuyên gia tư vấn chuyên nghiệp phối hợp cùng doanh nghiệp tiến hành hoạt động trên một cách nhanh chóng và hiệu quả.

3.7. Tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp

Một cơ cấu tài chính hợp lý sẽ hỗ trợ doanh nghiệp tối đa trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đối với các doanh nghiệp mới thành lập, BMSC sẽ tư vấn xây dựng cơ cấu tài chính tối ưu dựa trên các nguồn lực hiện có. Đối với các doanh nghiệp đang hoạt động, BMSC sẽ tư vấn tái cơ cấu tài chính phù hợp nhất với hoạt động của ngành. Ngoài ra BMSC cũng tư vấn doanh nghiệp trong hoạt động quản lý tài chính theo hướng an toàn và hiệu quả.

Tùy theo đặc điểm, tình hình hoạt động của doanh nghiệp, các chuyên gia tư vấn tài chính của BMSC sẽ trợ giúp doanh nghiệp cơ cấu lại tình hình tài chính và xử lý các khoản nợ xấu nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả tài chính, qua đó tối đa hóa giá trị doanh nghiệp.

3.8. Tư vấn quản trị doanh nghiệp

Quản trị doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong quá trình hoạt động và phát triển của doanh nghiệp. Nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề này, BMSC đưa ra dịch vụ tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp để doanh nghiệp lựa chọn được các cách tiếp cận tái cấu trúc doanh nghiệp phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh và hỗ trợ hiệu quả chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty. Xây dựng các quy định, quy chế phù hợp với luật hiện hành. Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc công bố thông tin đại chúng theo quy định.

3.9. Hỗ trợ doanh nghiệp

Thực tế hiện nay cho thấy không ít doanh nghiệp gặp những trở ngại, khó khăn nhất định khi tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký đại chúng và thực hiện các nghĩa vụ của công ty đại chúng. Để hỗ trợ doanh nghiệp trong việc giải quyết các vướng mắc trên, BMSC đã xây dựng một quy trình đăng ký công ty đại chúng cho các doanh nghiệp, trong đó các bước thực hiện đã được chuẩn hóa theo các quy định của luật chứng khoán.

B. Địa bàn kinh doanh

Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Minh có trụ sở tại:

Hội sở chính: 198 Phan Xích Long, P. 2, Q. Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh

4. Cơ cấu tổ chức của Công ty:

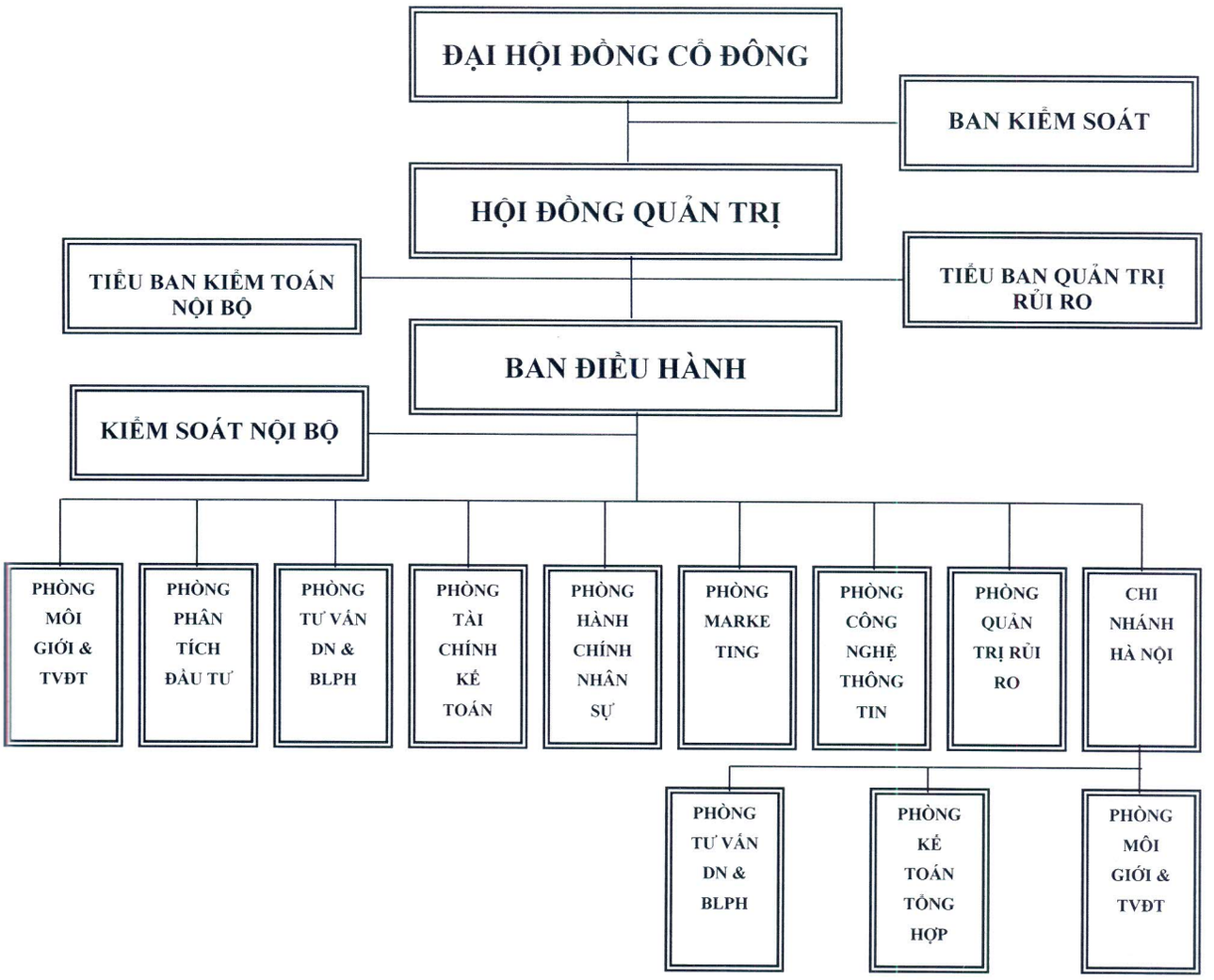

5. Định hướng phát triển:

1) Phát huy tính năng tiện ích từ phần mềm giao dịch chứng khoán mới

- ✓ Phổ cập tính năng tiện ích cho khách hàng bằng việc tổ chức các hội thảo chuyên đề hoặc hướng dẫn chi tiết trên web và các phương tiện thông tin khác.
- ✓ Tìm hiểu và nâng cao các tính năng của phần mềm trên cơ sở tìm hiểu thực tế và vận hành.

2) Củng cố tiềm lực về tài chính

- ✓ Sử dụng các công cụ tài chính hợp pháp phù hợp với hoạt động của công ty và nhu cầu của khách hàng.

- ✓ Cung cấp các sản phẩm dịch vụ tài chính được phép nhằm tăng sức cạnh tranh trên thị trường và mở rộng thị phần môi giới trong năm 2013.

3) Nâng cao chất lượng kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro

- ✓ Thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát thường xuyên hoạt động của Công ty nhằm đánh giá việc tuân thủ của hoạt động kinh doanh đối với các chính sách và quy trình nội bộ.
- ✓ Công tác quản trị rủi ro được triển khai tới tất cả các nghiệp vụ, tạo sự vững chắc trong hoạt động kinh doanh của từng bộ phận trong công ty và tổng thể Công ty.

4) Đầu tư chiều sâu hoạt động tư vấn doanh nghiệp:

- ✓ Phát huy thế mạnh thương hiệu và hệ thống chi nhánh Bảo Minh tại các tỉnh để tăng cường công tác tư vấn doanh nghiệp.
- ✓ Xây dựng đội ngũ nhân viên tư vấn doanh nghiệp chuyên nghiệp và hùng hậu.

5) Tìm kiếm cơ hội đầu tư

- ✓ Tận dụng triệt để cơ hội đầu tư trái phiếu, đầu tư ngắn hạn có yếu tố thuận lợi để tăng cường doanh thu đầu tư

6) Kiện toàn bộ máy nhân sự:

- ✓ Công ty từng bước xây dựng đội ngũ nhân sự có chuyên môn, kinh nghiệm, nhiệt huyết đồng hành cùng công ty trong mọi hoạt động.
- ✓ Đầu tư nâng cao kiến thức chuyên môn định kỳ cho nhân sự chủ chốt.
- ✓ Thực hiện các chính sách đãi ngộ xứng đáng cho nhân viên.

6. Các rủi ro:

Trong quá trình hoạt động, BMSC cũng như các công ty chứng khoán khác đều có thể vấp phải những rủi ro nêu như dưới đây. Điều quan trọng là BMSC đã định hướng để xây dựng bộ phận Quản trị rủi ro để quản lý tốt những rủi ro đó.

6.1. Rủi ro hoạt động hay còn gọi là rủi ro tác nghiệp, rủi ro vận hành

Rủi ro này xuất phát từ các nhân tố như đội ngũ nhân viên, hệ thống công nghệ của công ty, các tác động khách quan khác. Trong đó có một số trường hợp như nhân viên gian lận, môi giới giả mạo chữ ký khách hàng hay của công ty để rút tiền, đặt nhầm lệnh, tự doanh dùng tiền của công ty mua chứng khoán bên ngoài và bán lại cho công ty để ăn chênh lệch…

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà BMSC có khả năng không thu được nợ hoặc khách hàng không thực hiện nghĩa vụ hợp đồng.

Rủi ro này nảy sinh trong quá trình cung cấp dịch vụ ký quỹ (margin) cho khách hàng, nhiều công ty đã phải chấp nhận khoản lỗ lớn vì nắm giữ một lượng lớn cổ phiếu thị giá thấp hơn giá gốc khi khách hàng chối bỏ trách nhiệm nộp thêm tiền vào tài khoản. Mặc dù giao dịch ký quỹ là một công cụ tốt để cạnh tranh và hỗ trợ cho cuộc chạy đua giành thị phần nhưng cần quản trị rủi ro này tốt để đảm bảo tránh được khoản lỗ lớn.

Tiếp theo là rủi ro thanh toán, đó là việc BMSC bị thiếu hụt số dư tiền hay chứng khoán trên tài khoản để thanh toán cho các giao dịch trong ngày.

BMSCsẽ vấp phải rủi ro này nếu cho phép khách hàng sử dụng đòn bẩy tài chính cao mà chưa đặt nặng yêu cầu quản trị rủi ro nên phải gánh chịu các khoản lỗ khi khách hàng mất khả năng thanh toán;

Rủi ro thanh khoản của thị trường, rủi ro này là rủi ro chung trên thị trường chứng khoán.

Khi thanh khoản biến động bất thường và đột ngột thì rủi ro cho BMSC là rất lớn với nghiệp vụ tự doanh, cho vay ký quỹ hay trong tương lai là các hoạt động vay mượn chứng khoán và sản phẩm quyền chọn.

Rủi ro thị trường là rủi ro do sự không ổn định, biến động bất thường của thị trường như sự thay đổi giá cả hàng hóa, sự biến động của lãi suất, sự không ổn định của tỷ giá, chính sách…

Đây là rủi ro không thể loại bỏ được, BMSC cần phải có đội ngũ nhận định, phân tích, dự báo thị trường nhằm đưa ra phương án phòng ngừa hiệu quả. Thông thường các nhà đầu tư trên thế giới áp dụng phương án đa dạng hóa danh mục và vận dụng các sản phẩm phái sinh.

Rủi ro cuối cùng được kể tên là rủi ro tuân thủ. Rủi ro này tính đến khía cạnh pháp lý và những văn bản pháp luật được ban hành trên TTCK.

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 của Công ty đã chịu tác động không nhỏ của tình hình kinh tế trong và ngoài nước.

Năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh của BMSC được thể hiện:

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2013	KẾ HOẠCH 2013	
			Kế hoạch	Tỉ lệ %
1	Tổng doanh thu	34,948,865,177	34,195,423,600	102.2%
2	Tổng chi phí	28,598,586,057	19,044,017,022	150.1%
3	Lợi nhuận trước thuế	6,384,814,266	15,151,406,578	42.14%
4	Thuế TNDN phải nộp	2,681,076,197	3,787,851,644	70.78%
5	Lợi nhuận sau thuế	4,456,151,367	11,363,554,933	39.21%

Hoạt động đầu tư của Công ty vẫn tập trung chủ yếu vào việc đầu tư chứng khoán dài hạn (trái phiếu) và đầu tư ngắn hạn vào những danh mục đảm bảo tính ổn định, chắc chắn và bảo toàn vốn. Việc đầu tư tự doanh cổ phiếu có tính rủi ro lớn, trong khi Công ty đang xây dựng đội ngũ cán bộ đầu tư dày dạn kinh nghiệm nên chưa tập trung mạnh vào mảng tự doanh.

2. *Tổ chức và nhân sự:*

2.1. Ban điều hành:

Ông Nguyễn Minh Cường

Chức danh đảm nhiệm: **Q. Tổng Giám đốc**

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - tài chính – ngân hàng

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành

- Ngày 10/06/2013: Công ty ban hành quyết định số 10/2013-BMSC/HĐQT về việc miễn nhiệm chức danh Phó giám đốc Công ty đối với Ông Vũ Quang Vịnh.
- Ngày 30/08/2013: Công ty ban hành quyết định số 15/2013-BMSC/HĐQT về việc miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty đối với Ông Lê Thanh Trí.

- Ngày 30/03/2014: Công ty ban hành quyết định số 17/2013-BMSC/HĐQT về việc bổ nhiệm chức danh Quyền Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn Minh Cường.

2.3. Số lượng cán bộ nhân viên:

Tính đến hết ngày 31/12/2013, số lượng cán bộ nhân viên làm việc tại BMSC là 40 người, trong đó có 10 cán bộ quản lý và 30 nhân viên.

Trình độ học vấn	Số lượng
Sau đại học	1
Cao đẳng, đại học	36
Phổ thông	3
Tổng cộng	40

Tiền lương

BMSC đã xây dựng quy chế tiền lương đảm bảo cho người lao động có thu nhập tương xứng với trình độ, năng lực và công việc chuyên môn của từng người. Người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của pháp luật. Việc tăng lương cũng được công ty thực hiện theo đúng quy định của quy chế lương dựa trên mức độ đóng góp, năng lực thực tế của từng CBNV.

Chính sách đào tạo:

Công tác đào tạo luôn được BMSC chú trọng hàng đầu nhằm nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ nhân viên. Bên cạnh các khóa đào tạo nhằm đáp ứng các yêu cầu về chứng chỉ hành nghề của UBCKNN, BMSC còn tổ chức các lớp rèn kỹ năng cho CBNV.

Khen thưởng:

Nhằm khuyến khích các cán bộ nhân viên hoạt động tích cực và nâng cao hiệu quả công việc, BMSC có chính sách khen thưởng định kỳ, đột xuất cho các tập thể và cá nhân đạt được thành tích nổi bật, đóng góp thiết thực vào kết quả hoạt động chung.

Phúc lợi:

Chính sách phúc lợi của Công ty thể hiện ở việc khám sức khỏe định kỳ, chế độ trong các dịp lễ tết, đi nghỉ mát hàng năm và các chế độ đãi ngộ xứng đáng khác.

Công đoàn:

Hoạt động công đoàn ở BMSC luôn sôi nổi và nhiệt tình, các hoạt động thể thao được công đoàn tài trợ kinh phí như đá bóng, cầu lông, khiêu vũ...nhằm nâng cao hoạt động thể chất của nhân viên. Bên cạnh đó, công đoàn BMSC còn chăm lo sức khỏe đời sống cho CBNV bằng các hình thức thăm hỏi ốm đau, hiếu hỉ, tổ chức sinh nhật, thưởng nhân các dịp lễ tết...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn: không có

3.2. Các công ty con, công ty liên kết: không có

4. Tình hình tài chính:

4.1. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng tài sản	396,657,492,763	328,926,188,298	-17,0%
Doanh thu thuần	57,244,680,056	34,948,865,177	-38,8%
Lợi nhuận từ HĐKD	26,395,236,636	6,674,438,106	-74,7%
Lợi nhuận khác	50,827,458	34,535,146	-32,0%
Lợi nhuận trước thuế	26,446,064,094	6,384,814,266	-75,8%
Lợi nhuận sau thuế	19,959,193,688	4,456,151,367	-77,6%
Tỉ lệ lợi nhuận trả cổ tức	665	149	-77,5%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	4.6	25.3	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn	4.6	25.3	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.20	0.04	

+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.20	0.04	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân + Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.14	9.4	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.35 0.05 0.06 0.46	0.12 0.014 0.013 0.19	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

- Tổng số cổ phần của công ty là: 30.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần được chuyển nhượng tự do: 30.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật: 0 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông (phân theo tiêu chí sở hữu)

- Cổ đông lớn: 75 %; cổ đông nhỏ: 25%
- Cổ đông tổ chức: 75%; cổ đông cá nhân: 25 %
- Cổ đông trong nước: 100%, cổ đông nước ngoài: 0%
- Cổ đông nhà nước: 0%; cổ đông khác: 100%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5. Các chứng khoán khác: Không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Hoạt động của Công ty năm 2013:

Tóm tắt kết quả kinh doanh chủ yếu của BMSC năm 2013:

Mã số		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2013 VNĐ	31.12.2012 VNĐ
01	**Doanh thu**		**34.948.865.177**	**57.244.680.056**
	Trong đó:			
01.1	Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán		3.777.265.462	6.403.659.875
01.2	Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	20	14.253.503.314	19.453.001.794
01.4	Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán		47.355.741	-
01.5	Doanh thu hoạt động tư vấn		540.909.091	412.727.273
01.9	Doanh thu khác	21	16.329.831.569	30.975.291.114
02	**Các khoản giảm trừ doanh thu**		-	-
10	**Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh**		**34.948.865.177**	**57.244.680.056**
11	**Chi phí hoạt động kinh doanh**	22	**(8.817.285.542)**	**(12.769.819.834)**
20	**Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh**		**26.131.579.635**	**44.474.860.222**
25	**Chi phí quản lý doanh nghiệp**	23	**(19.457.141.529)**	**(18.079.623.586)**
30	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**		**6.674.438.106**	**26.395.236.636**
31	Thu nhập khác		34.535.146	50.827.458
32	Chi phí khác	24	(324.158.986)	-
40	**(Chi phí)/thu nhập khác – thuần**		**(289.623.840)**	**50.827.458**
50	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**6.384.814.266**	**26.446.064.094**
51	**Chi phí thuế TNDN hiện hành**	25	**(2.681.076.197)**	**(8.544.783.004)**
52	**Chi phí thuế TNDN hoãn lại**	25	**752.413.298**	**2.057.912.598**
60	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**		**4.456.151.367**	**19.959.193.688**
70	**Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	26	**149**	**665**

- Doanh thu năm 2013 tăng 102% so với kế hoạch đã đề ra từ ĐHĐCĐ 2013.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 39% so với kế hoạch của ĐHĐCĐ 2013

Điểm lại một số nét chính của hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty năm 2013 trên 3 mảng chính:

- Hoạt động môi giới chứng khoán.
- Hoạt động tư vấn doanh nghiệp và bảo lãnh phát hành
- Hoạt động đầu tư

- **Hoạt động môi giới chứng khoán:**

➢ Hoạt động môi giới giảm trong năm 2013 do công ty thực hiện chính sách thận trọng sau những hoạt động tăng nóng từ đầu năm đã thể hiện sự lỏng lẻo trong quản lý. Bên cạnh đó chính sách chung của Ban lãnh đạo cũng nhằm củng cố lại hệ thống, nhân sự để chuẩn bị cho bước phát triển tiếp đến nên việc thận trọng, bảo toàn vốn và tuân thủ pháp luật là cần thiết và được ưu tiên.

- **Hoạt động tư vấn doanh nghiệp và bảo lãnh phát hành:**

➢ Hoạt động tư vấn chiếm tỷ trọng thấp trong tổng doanh thu đồng thời hoạt động này cũng không mang lại lợi nhuận mà chủ yếu đem lại uy tín cho công ty.

➢ BMSC mới bắt đầu thực hiện Hoạt động tư vấn bán đấu giá phần vốn nhà nước ở các doanh nghiệp của SCIC trong năm 2013. Tuy giá trị từng hợp đồng là không cao, nhưng gói hợp đồng tư vấn đấu giá đem về cũng tạo một khoản thu đáng kể và giúp tạo điều kiện để nhân viên được tiếp xúc thêm nhiều kinh nghiệm, học hỏi bổ sung kiến thức ở nhiều ngành nghề giúp nâng cao năng lực cạnh tranh cho BMSC ở các hợp đồng sau này.

- **Hoạt động đầu tư**

➢ Lợi nhuận từ hoạt động tự doanh, đầu tư năm 2013 giảm gần 5 tỷ so với năm 2012, tương ứng với mức giảm 10%.

➢ Doanh thu từ hoạt động tự doanh, đầu tư chủ yếu từ lãi đầu tư trái phiếu, lãi tiền gửi ngân hàng.

Tóm lại năm 2013, hoạt động đầu tư của BMSC là tối ưu hóa lợi thế tiền mặt đang có để hỗ trợ cho nghiệp vụ môi giới và thu lợi từ việc tận dụng nguồn tiền gửi hợp lý, hạn chế đầu tư tự doanh cổ phiếu theo đúng định hướng đã đề ra của HĐQT.

2. Kế hoạch Kinh doanh 2014

a) Định hướng của BMSC

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro của Công ty.
- Tích cực đẩy mạnh việc thu hồi công nợ.

- Đầu tư ngắn hạn và ít rủi ro
- Bảo toàn vốn và tiết kiệm chi phí.

b) Kế hoạch kinh doanh năm 2014 của BMSC:

A. Doanh thu:	:	**17.565.672.769 đ**
1. Doanh thu hoạt động tự doanh, đầu tư	:	17.415.672.769đ
2. Doanh thu hoạt động môi giới và tư vấn đầu tư	:	150.000.000đ
3. Doanh thu hoạt động Tư vấn DN và BLPH	:	0 đ
4. Doanh thu, thu nhập khác	:	0đ
B. Tổng chi phí kinh doanh năm 2014	:	**9.618.398.961 đ**
C. Kết quả hoạt động kinh doanh 2014:		
1. Lợi nhuận trước thuế	:	7.947.273.807 đ
2. Thuế TNDN phải nộp	:	1.748.400.238 đ
3. Lợi nhuận sau thuế	:	6.198.873.570 đ

- Trước tình hình thị trường chứng khoán tiếp tục khó khăn trong năm 2014, trên cơ sở các đánh giá phân tích tình hình và khả năng của Công ty, Ban điều hành vẫn tiếp tục kiên định phấn đấu theo định hướng "phát triển vững chắc, hiệu quả, bảo toàn vốn".

Kết luận:

Qua một năm hoạt động đầy khó khăn và biến động, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, BMSC đã từng bước ổn định bộ máy quản lý, bảo toàn nguồn vốn và ổn định hoạt động kinh doanh. Công tác thu hồi nợ đã đạt được một số kết quả nhất định.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Bám sát các quy định về trách nhiệm, quyền hạn của HĐQT và chương trình công tác đã được phê duyệt từ đầu năm, tất cả các thành viên HĐQT đã nỗ lực cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Kết quả đạt được đã thể hiện rõ trong việc chỉ đạo toàn bộ hệ thống của Công ty Chứng khoán Bảo Minh thực hiện kế hoạch kinh doanh do ĐHĐCĐ giao. Trong năm 2013, HĐQT đã họp 12 phiên định kỳ. Các cuộc họp đều hội tụ đủ các điều kiện tiến hành, tất cả các thành viên đương nhiệm tham dự đầy đủ, mỗi cuộc họp đều ghi biên bản cụ thể và sau khi họp đều ra nghị quyết những nội dung cần thiết.

Năm 2013, kinh tế toàn cầu vẫn trong xu thế phụ hồi yếu và không ổn định. Tốc độ tăng trưởng chung của thế giới đang chậm lại, bức tranh kinh tế Việt Nam năm 2013 tuy có dấu hiệu phục hồi nhưng nhìn chung vẫn chưa thoát khỏi giai đoạn trì trệ.

Thị trường chứng khoán Việt Nam cũng đã có một năm tăng trưởng khả quan hơn năm 2012. Tuy nhiên, hoạt động tái cấu trúc thị trường vẫn diễn ra mạnh mẽ, rất nhiều công ty chứng khoán bị rút nghiệp vụ, dừng hoạt động, thậm chí chấm dứt hoạt động. Trong bối cảnh đó, dưới sự chỉ đạo sát sao của Ban lãnh đạo, công ty đã thực hiện những giải pháp quyết liệt trong điều hành kinh doanh ngay từ đầu năm. Các chỉ tiêu về quy mô và chất lượng hoạt động năm 2013 cũng đạt được một số điểm đáng ghi nhận, đảo bảo định hướng xuyên suốt "phát triển ổn định và bảo toàn nguồn vốn"

Cụ thể, năm 2013 HĐQT BMSC đã định hướng Ban Điều hành triển khai một số nội dung như:

- Kiện toàn bộ máy nhân sự lãnh đạo.
- Nâng cao năng lực quản trị, đẩy mạnh công tác nhân sự trong hoạt động quản lý
- Xây dựng hình ảnh của BMSC trên thị trường chứng khoán
- Quản trị rủi ro trong tình hình thị trường chứng khoán có nhiều biến động.
- Đào tạo và xây dựng đội ngũ cán bộ đảm bảo làm việc nghiêm túc; thường xuyên đánh giá theo kết quả và hiệu quả công việc;
- Xây dựng kế hoạch kinh doanh và quy trình nghiệp vụ và bài bản, đầy đủ, đúng quy định.
- Tập chung thu hồi công nợ.

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cũng chịu nhiều tác động không nhỏ của tình hình kinh tế trong và ngoài nước, Năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh của BMSC được thể hiện:

- Doanh thu hoạt động kinh doanh chứng khoán : 34.948.865.177 đ
- Chi phí hoạt động kinh doanh : 8.817.285.542 đ
- Chi phí quản lý : 19.457.141.529 đ
- Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN : 4.456.151.367 đ

Những kết quả này còn dừng lại ở mức khiêm tốn, nhưng là nền tảng rất quan trọng để BMSC phát triển những giai đoạn tiếp theo, giai đoạn nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị phần.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm 2013, với các hình thức kiểm tra, giám sát trực tiếp và gián tiếp việc thực hiện các nghị quyết HĐQT và Đại Hội Đồng Cổ Đông, hoạt động của Ban Tổng giám đốc đã đạt được những kết quả như sau:

- Chấn chỉnh kịp thời những vướng mắc trong hoạt động quản lý của Tổng giám đốc.
- Thay đổi nhân sự trong ban Tổng giám đốc để đảm bảo công tác quản lý và quản trị rủi ro được nâng cao.
- Phân công nhiệm vụ rõ ràng cho Tổng giám đốc và định kỳ tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tháng, hàng quý để đánh giá kết quả triển khai các hoạt động được giao.
- Ban Tổng giám đốc kế nhiệm đã tiếp thu và có những biện pháp triển khai những nhiệm vụ mà Hội đồng quản trị giao phó, thường xuyên cập nhật tình hình hoạt động của Công ty qua báo cáo trực tiếp hoặc báo cáo bằng các văn bản định kỳ.
- Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị.
- Ban Tổng giám đốc đã tự chủ động trong việc xây dựng và đề xuất những vấn đề trọng yếu của Công ty lên Hội đồng quản trị.
- Sát sao trong hoạt động thu hồi công nợ, chấn chỉnh hoạt động kinh doanh của công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2014

Triển vọng của thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2014 được đánh giá là khả quan cùng với sự phục hồi và ổn định của kinh tế vĩ mô. Tuy rủi ro vẫn còn nhưng các yếu tố hỗ trợ thị trường chứng khoán đang mạnh hơn. So với các kênh đầu tư truyền thống như tiền gửi, vàng, ngoại tệ và bất động sản thì chứng khoán vẫn là kênh được nhà đầu tư quan tâm hơn cả. Trong môi trường cạnh tranh gay gắt của các công ty chứng khoán, năm 2014 HĐQT Công ty sẽ tiếp tục tăng cường cõgn tác quản lý giám sát hoạt động kinh doanh của công ty theo các định hướng cụ thể sau:

yếu tố hỗ trợ thị trường chứng khoán đang mạnh hơn. So với các kênh đầu tư truyền thống như tiền gửi, vàng, ngoại tệ và bất động sản thì chứng khoán vẫn là kênh được nhà đầu tư quan tâm hơn cả. Trong môi trường cạnh tranh gay gắt của các công ty chứng khoán, năm 2014 HĐQT Công ty sẽ tiếp tục tăng cường cõgn tác quản lý giám sát hoạt động kinh doanh của công ty theo các định hướng cụ thể sau:

- Chỉ đạo hoạt động kinh doanh của công ty hướng tới mục tiêu an toàn, hiệu quả, bảo toàn nguồn vốn.
- Tiếp tục nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn bằng việc tập trung vào hoạt động đầu tư.
- Hoàn thành dự án quản trị rủi ro doanh nghiệp để tăng cường hỗ trợ cho quản trị điều hành toàn công ty.
- Tập chung công tác thu hồi công nợ.
- Cơ cấu lại các hoạt động nghiệp vụ.
- Thu hẹp mạng lưới hoạt động để đảm bảo tính hiệu quả sử dụng nguồn vốn, tiết kiệm chi phí.
- Kiện toàn bộ máy nhân sự để đảm bảo các mục tiêu nêu trên.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
01	Nguyễn Thế Năng	02/04/1963	M505, 225 đường Võ Văn Kiệt, P. Cô Giang, Q.1, TP.HCM	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Chủ tịch HĐQT BMSC
03	Trương Thị Đàm	03/02/1967	26 Số 26/24/6 đường Đỗ Quang Đẩu, Phường Phạm Ngủ Lão, Quận 1, TPHCM	Thạc sỹ Kinh tế	Thành viên HĐQT
04	Nguyễn Phú Thủy	28/07/1968	152 Lý Chính Thắng, P.7, Quận 3, TPHCM	Cử nhân Tài chính – Kế toán	Thành viên HĐQT
05	Đinh Hoàng Hà	13/05/1973	243/2 An Dương Vương (Hồng Bàng),	Cử nhân luật kinh doanh	Thành viên HĐQT

			P.11, Q.5, TP.HCM.		

1.2. Hoạt động của HĐQT

Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
01	Ông Nguyễn Thế Năng	Chủ tịch	12/12	100%	
02	Bà Trương Thị Đàm	Thành viên	12/12	100%	
03	Ông Nguyễn Phú Thủy	Thành viên	12/12	100%	
04	Ông Đinh Hoàng Hà	Thành viên	12/12	100%	

Các Nghị quyết của HĐQT

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	03/2013-BMSC/HĐQT	05/03/2013	Điều chỉnh lại kết quả kinh doanh năm 2012 sau khi đã trừ đi khoản dự phòng trích lập trong năm 2012
02	06/2013/BMSC/HĐQT	06/05/2013	1. Phê duyệt cơ cấu tổ chức mới 2. PD kết quả HDKD 2012 và kế hoạch KD 2013. 3. PD phương án PP lợi nhuận 2012 và trích quỹ 2013. 4. PD quyết toán lương 2012. 5. PD quy chế phòng chống rửa tiền. 6. PD thời gian tổ chức ĐHĐCĐ và nội dung họp ĐHĐCĐ 2013. 7. PD báo cáo tình hình sử dụng các quỹ năm 2012
03	08/2013-BMSC/HĐQT	03/06/2013	Xác định ngày chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2012 và thời gian trả cổ tức 2012
04	18/2013-BMSC/HĐQT	30/08/2013	Phê duyệt ông Nguyễn Thế Năng là người đại diện theo pháp luật tạm thời tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh
05	24/2013-BMSC/HĐQT	25/09/2013	Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh đối với ông Lê Thanh Trí

Các hoạt động khác:

Trong năm 2013, 01 thành viên HĐQT là Ông Lê Thanh Trí đã có đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT BMSC vì lý do cá nhân

2. *Ban kiểm soát*

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
01	Lê Anh Tuấn	15/10/1973	59 Phạm Ngọc Thạch – P6 – Q3	Cử nhân kinh tế	Trưởng Ban kiểm soát BMSC
02	Đoàn Tấn Phong	15/09/1977	B16/13J Ấp 2B, Vĩnh Lộc B, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh	Cử nhân kinh tế	Thành viên Ban kiểm soát BMSC

2.1. Hoạt động của ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, ban Tổng giám đốc trong việc xây dựng và đôn đốc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch và thực hiện kiểm tra, giám sát đối với Hội sở chính và chi nhánh công ty trong năm 2013.
- Ban kiểm soát đã tiến hành nhiều hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Chứng khoán, Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của BMSC trong việc quản lý, điều hành, cụ thể:
  - ✓ Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, của ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của BMSC đảm bảo phù hợp đúng quy trình.
  - ✓ Tham gia các buổi làm việc của lãnh đạo BMSC trong việc xây dựng kế hoạch kinh doanh, đầu tư định kỳ, bất thường. Kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư theo chiến lược phù hợp với nền kinh tế khó khăn hiện nay.
  - ✓ Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban điều hành BMSC cung cấp
  - ✓ Xem xét các báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính, báo cáo chỉ tiêu an toàn tài chính bán niên và báo cáo tài chính, báo cáo chỉ tiêu an toàn tài chính năm 2013 trước và sau khi kiểm toán, báo cáo kiểm toán, thư quản lý do Công ty kiểm toán độc lập phát hành, kiểm tra khắc phục các vấn đề thiếu sót của Công ty.
  - ✓ Kiểm soát quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản, kế hoạch lao động tiền lương và thu nhập.
  - ✓ Kiểm soát việc xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ của công ty.

2.2. Kiến nghị và đề xuất của Ban kiểm soát

- ✓ Tiếp tục hoàn thiện công cuộc đổi mới, tái cấu trúc doanh nghiệp cho phù hợp với tình hình thị trường trong thời gian tới. Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các phòng ban, chi nhánh và có biện pháp tổ chức, sắp xếp, chấn chỉnh nhằm nâng cáo hiệu quả của hoạt động sản xuất kinh doanh chung toàn Công ty.
- ✓ Chứng khoán TTZ hiện nay còn 500.000 cp chưa chính thức đúng tên BMS, đề nghị HĐQT, Ban điều hành xử lý trong năm 2014,
- ✓ Xử lý dứt điểm các khoản phải thu liên quan đến sai phạm của Giám đốc cũ và các cán bộ môi giới …
- ✓ Mạnh dạn trong công tác cán bộ, tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng lao động.
- ✓ Hoàn thiện hệ thống quy trình, quy chế, quy định nội bộ.
- ✓ Tăng cường hơn nữa hoạt động kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro để kiểm soát tốt nhất những rủi ro thị trường, rủi ro pháp lý…
- ✓ Tăng cường công tác thu hồi công nợ, tăng hiệu quả sử dụng vốn trong toàn công ty. Hạn chế việc trích lập dự phòng, hạn chế phát sinh công nợ.
- ✓ Kiện toàn bộ máy quản lý, nâng cao hơn nữa trách nhiệm của người quản lý.

2.3. Các hoạt động khác

Trong năm 2013, 01 thành viên BKS là Ông Nguyễn Minh Cường đã có đơn xin từ nhiệm thành viên BKS BMSC vì lý do công tác (Ông Nguyễn Minh Cường được bổ nhiệm làm Quyền Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh)

3. *Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, ban Tổng giám đốc và ban kiểm soát*

3.1. Lương thưởng của HĐQT, BKS

Tổng số thành viên HĐQT, BKS nhận thù lao là 7 (trong đó 4 thành viên HĐQT, 3 thành viên BKS)

Thù lao năm 2013 của HĐQT và BKS là: 232.000.000VND

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không phát sinh

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh

3.4. Thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2013, BMSC đã nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật về quản trị công ty.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

– Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2013 đã được Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Việt Nam) thực hiện kiểm toán và xác nhận: *Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, các báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các dòng lưu chuyển tiền tệ của Công ty của năm tài chính kết thúc vào ngày nêu trên, phù hợp các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán hoạt động tại nước CHXHCN Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.*

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 VNĐ	2012 VNĐ
100	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**315.296.269.452**	**304.498.956.092**
110	**Tiền và các khoản tương đương tiền**	3	**8.955.200.840**	**64.173.492.108**
111	Tiền		8.955.200.840	13.173.492.108
112	Các khoản tương đương tiền		-	51.000.000.000
120	**Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn**	5	**237.144.704.995**	**87.319.901.487**
121	Đầu tư ngắn hạn		237.846.365.291	87.546.024.332
129	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn		(701.660.296)	(226.122.845)
130	**Các khoản phải thu ngắn hạn**		**68.954.968.561**	**152.881.809.047**
131	Phải thu của khách hàng		10.000.000	116.250.000
135	Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán		1.275.420.496	174.727.997
138	Các khoản phải thu khác	6	86.087.624.227	160.822.481.440
139	Dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi	7	(18.418.076.162)	(8.231.650.390)

150	**Tài sản ngắn hạn khác**		**241.395.056**	**123.753.450**
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	8	224.895.056	105.753.450
158	Tài sản ngắn hạn khác	9	16.500.000	18.000.000
200	**TÀI SẢN DÀI HẠN**		**13.629.918.846**	**92.158.536.671**
220	**Tài sản cố định**		**3.532.696.157**	**5.152.180.407**
221	Tài sản cố định hữu hình	10(a)	967.519.322	1.814.793.347
222	Nguyên giá		7.828.580.703	9.414.900.826
223	Giá trị hao mòn lũy kế		(6.861.061.381)	(7.600.107.479)
227	Tài sản cố định vô hình	10(b)	2.565.176.835	3.337.387.060
228	Nguyên giá		6.422.555.040	6.072.995.040
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(3.857.378.205)	(2.735.607.980)
250	**Các khoản đầu tư tài chính dài hạn**	5	**6.000.000.000**	**84.000.000.000**
253	Đầu tư chứng khoán ngắn hạn		-	84.000.000.000
255	Chứng khoán nắm giữ đến ngày đáo hạn		-	84.000.000.000
258	Đầu tư dài hạn khác		6.000.000.000	-
260	**Tài sản dài hạn khác**		**4.097.222.689**	**3.006.356.264**
261	Chi phí trả trước dài hạn		4.774.167	80.807.167
262	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	11	2.810.325.896	2.057.912.598
263	Tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán	12	954.270.626	539.784.499
268	Tài sản dài hạn khác	9	327.852.000	327.852.000
270	**TỔNG TÀI SẢN**		**328.926.188.298**	**396.657.492.763**

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 31 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính này.

Mẫu số B 01 - CTCK

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 VNĐ	2012 VNĐ
300	**NỢ PHẢI TRẢ**		**12.461.400.237**	**65.967.026.502**
310	**Nợ ngắn hạn**		**12.461.400.237**	**65.967.026.502**
311	Vay và nợ ngắn hạn	13	-	2.998.985.191
312	Phải trả người bán		8.745.754	28.007.754
313	Người mua trả tiền trước		30.000.000	65.000.000
314	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	30.507.864	2.517.917.081
315	Phải trả người lao động		69.610.125	45.024.540
316	Chi phí phải trả		44.172.493	255.128.651
320	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	15	7.089.508.320	54.286.714.356
321	Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	16	972.376.760	2.341.479.460
323	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	17	156.212.045	661.706.450
328	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	18	4.060.266.876	2.767.063.019
400	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**316.464.788.061**	**330.690.466.261**
410	**Vốn chủ sở hữu**		**316.464.788.061**	**330.690.466.261**
411	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	19	300.000.000.000	300.000.000.000
417	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		4.158.326.913	3.935.519.345
418	Quỹ dự phòng tài chính		4.158.326.913	3.935.519.345
419	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		330.709.293	557.731.293
420	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		7.817.424.942	22.261.696.278
440	**TỔNG NGUỒN VỐN**		**328.926.188.298**	**396.657.492.763**

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 31 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính này.

Mẫu số B 01 - CTCK

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(TIEP THEO)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Chỉ tiêu	Mã số	Mệnh giá tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 VNĐ	2012 VNĐ
6. Chứng khoán lưu ký	006	**519.252.780.000**	**669.884.290.000**
Trong đó:			
6.1. Chứng khoán giao dịch	007	295.628.830.000	367.623.380.000
6.1.1. Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	*008*	*15.794.940.000*	*439.450.000*
6.1.2. Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	*009*	*279.833.890.000*	*367.183.930.000*
6.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	012	85.675.460.000	-
6.2.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước	*014*	*85.675.460.000*	-
6.3. Chứng khoán cầm cố	017	136.744.150.000	136.744.150.000
6.3.2 Chứng khoán cầm cố của khách hàng trong nước	*019*	*136.744.150.000*	*136.744.150.000*
6.4. Chứng khoán tạm giữ	022	15.000.000	100.300.460.000
6.4.2 Chứng khoán tạm giữ của khách hàng trong nước	*024*	*15.000.000*	*100.300.460.000*
6.5. Chứng khoán chờ thanh toán	027	1.183.500.000	55.416.300.000
6.5.1. Chứng khoán chờ thanh toán của thành viên lưu ký	*028*	*197.600.000*	*101.000.000*
6.5.2. Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước	*029*	*985.900.000*	*55.315.300.000*
6.7. Chứng khoán chờ giao dịch	037	5.840.000	9.800.000.000
6.7.1. Chứng khoán chờ giao dịch của thành viên lưu ký	*038*	*10.000*	-
6.7.2. Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng trong nước	*039*	*5.830.000*	*9.800.000.000*
7. Chứng khoán lưu ký công ty đại chúng chưa niêm yết	050	**21.901.430.000**	**920.460.000**
Trong đó:			
7.1. Chứng khoán giao dịch	051	20.655.530.000	920.460.000
7.1.1. Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	*052*	*170.000*	*1.400.000*
7.1.2. Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	*053*	*20.655.360.000*	*919.060.000*
7.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	056	1.245.900.000	-
7.2.1. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của thành viên lưu ký	*057*	*2.410.000*	-
7.2.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước	*058*	*1.243.490.000*	-

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 31 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính này.

Mẫu số B 02 - CTCK

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Mã số		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2013 VNĐ	31.12.2012 VNĐ
01	**Doanh thu**		**34.948.865.177**	**57.244.680.056**
	Trong đó:			
01.1	Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán		3.777.265.462	6.403.659.875
01.2	Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	20	14.253.503.314	19.453.001.794
01.4	Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán		47.355.741	-
01.5	Doanh thu hoạt động tư vấn		540.909.091	412.727.273
01.9	Doanh thu khác	21	16.329.831.569	30.975.291.114
02	**Các khoản giảm trừ doanh thu**		**-**	**-**
10	**Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh**		**34.948.865.177**	**57.244.680.056**
11	**Chi phí hoạt động kinh doanh**	22	**(8.817.285.542)**	**(12.769.819.834)**
20	**Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh**		**26.131.579.635**	**44.474.860.222**
25	**Chi phí quản lý doanh nghiệp**	23	**(19.457.141.529)**	**(18.079.623.586)**
30	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**		**6.674.438.106**	**26.395.236.636**
31	Thu nhập khác		34.535.146	50.827.458
32	Chi phí khác	24	(324.158.986)	-
40	**(Chi phí)/thu nhập khác – thuần**		**(289.623.840)**	**50.827.458**
50	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**6.384.814.266**	**26.446.064.094**
51	**Chi phí thuế TNDN hiện hành**	25	**(2.681.076.197)**	**(8.544.783.004)**
52	**Chi phí thuế TNDN hoãn lại**	25	**752.413.298**	**2.057.912.598**
60	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**		**4.456.151.367**	**19.959.193.688**
70	**Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	26	**149**	**665**

Các thuyết minh từ trang 12 đến trang 31 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính này.

Mẫu số B 03 - CTCK

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số		Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2013 VNĐ	31.12.2012 VNĐ
I	**LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**			
01	**Lợi nhuận trước thuế**		**6.384.814.266**	**26.446.064.094**
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định		1.788.261.608	2.446.773.761
03	Các khoản dự phòng		10.661.963.223	8.157.649.874
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(24.862.487.868)	(36.687.756.408)
06	Chi phí lãi vay		195.877.492	788.113.108
08	**Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động**		**(5.831.571.279)**	**1.150.844.429**
09	Tăng các khoản phải thu, chứng khoán kinh doanh, đầu tư ngắn hạn, tài sản ngắn hạn khác		(2.951.087.327)	(182.244.697.764)
11	(Giảm)/tăng các khoản phải trả		(49.145.499.044)	51.528.674.233
12	Tăng các chi phí trả trước		(43.108.606)	(114.053.097)
13	Tiền lãi vay đã trả		(195.877.492)	(788.113.108)
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(6.369.529.679)	(8.170.936.998)
16	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(308.606.242)	(1.387.859.587)
20	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh**		**(64.845.279.669)**	**(140.026.141.892)**
II	**LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ**			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(349.560.000)	(810.238.600)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		-	4.400.000.000
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		29.435.931.592	36.019.049.197
30	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư**		**29.086.371.592**	**39.608.810.597**
III	**LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**			
33	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		61.741.953.985	99.961.304.662
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(64.740.939.176)	(96.962.319.471)
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(16.460.398.000)	(18.708.275.000)
40	**Lưu chuyển thuần từ hoạt động tài chính**		**(19.459.383.191)**	**(15.709.289.809)**
50	**Lưu chuyển tiền thuần trong năm**		**(55.218.291.268)**	**(116.126.621.104)**
60	**Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm**	3	**64.173.492.108**	**180.300.113.212**
70	**Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm**	3	**8.955.200.840**	**64.173.492.108**

Tp. HCM, ngày 04/04/2014

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA
CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO MINH

CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH

CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Thế Năng